Giữ Trẻ Gia Đình

Kiểm Duyệt Sức Khoẻ và An Toàn

Bộ Giáo Dục Oregon
Ban Học Tập Tuổi Mầm Non
Văn Phòng Chăm Sóc Trẻ Em

Remove this cover and insert under each set for writing board

RF-204vn 10/20/2016

Giữ Trẻ Gia Đình Kiểm Duyệt Sức Khoẻ và An Toàn	☐ New ☐ Re-open ☐ Address Change ☐ Renewal	
	Date:	Licensing Specialist:

Tên chủ cơ sở	Số điện thoại:
Địa chỉ:(Đường, Thành phố, Mã Bưu Chính):	
Thư điện tử:	Giấy Phép Số:

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
				414-205-0100 Sức Khỏe
_____	_____	_____	0100(2)	Nhà trẻ phải là môi trường lành mạnh cho trẻ:
_____	_____	_____		▸ Không ai được hút thuốc hay mang bất kỳ dụng cụ hút thuốc, bao gồm thuốc lá tự động hay ống điếu trong khuôn viên nhà trẻ gia đình hay trong vòng 10 feet vuông của bất kỳ lối vào, lối ra, hay cửa sổ mở hay bất kỳ chỗ thông gió cho khu vực kín nào trong giờ chăm sóc trẻ hay khi có mặt trẻ. Không ai được nhai thuốc lá trong khuôn viên nhà trẻ gia đình trong giờ chăm sóc trẻ hay khi có mặt trẻ. Không ai được hút thuốc hay mang bất kỳ dụng cụ hút thuốc, bao gồm thuốc lá tự động hay ống điếu trong xe khi chở trẻ.
_____	_____	_____		▸ Không ai được uống rượu trong khuôn viên nhà trẻ gia đình vào giờ chăm sóc trẻ hay khi có mặt trẻ. Không ai được phép chịu tác động bởi rượu trong nhà trẻ gia đình vào giờ chăm sóc trẻ hay khi có mặt trẻ.
_____	_____	_____		▸ Bất kể OAR 414-205-0000(5), không ai được phép sử dụng hay lưu trữ bất hợp pháp chất gây nghiện trong khuôn viên nhà trẻ gia đình. Không ai được phép chịu tác động bởi chất gây nghiện bất hợp pháp trong khuôn viên nhà trẻ gia đình.
_____	_____	_____		▸ Bất kể OAR 414-205-0000(5), không ai được phép trồng hay phân phối cần sa trong khuôn viên nhà trẻ gia đình. Không người lớn nào được phép sử dụng cần sa trong khuôn viên nhà trẻ gia đình có đăng ký vào giờ chăm sóc trẻ hay khi có mặt trẻ.
_____	_____	_____		▸ Tất cả cần sa dùng trong y tế phải được cất giữ trong hộp gốc nếu mua từ trạm phát thuốc và trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá. Tất cả chiết xuất từ cần sa và dụng cụ có liên quan phải được trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá. Có hiệu lực ngày 1 tháng 7 năm 2015, tất cả cần sa, chiết xuất từ cần sa và dụng cụ có liên quan phải được trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá.
_____	_____	_____		▸ Phải có sẵn ít nhất một bồn cầu và một bồn rửa tay cho trẻ. Phải có sẵn ghế đẩu để đảm bảo trẻ có thể sử dụng bồn cầu và bồn rửa tay mà không cần hỗ trợ.
_____	_____	_____		▸ Nhiệt độ phòng phải ít nhất là 68° F trong giờ nhà trẻ mở cửa.
_____	_____	_____		▸ Phòng có trẻ em phải có một sự kết hợp của ánh sáng tự nhiên và nhân tạo.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____		▸ Sàn nhà phải không có những mảnh vụn, vết nứt lớn, thảm trượt và các mối nguy hiểm khác.
_____	_____	_____	0100(3)	Trang thiết bị sơ cứu và cẩm nang hướng dẫn sơ cứu phải được đặt ở một nơi cố định và tránh xa tầm tay của trẻ.
_____	_____	_____	0100(3)(a)	Trang thiết bị sơ cứu bao gồm: băng cá nhân, băng keo, miếng gạc vô trùng, xà phòng hay khăn giấy khử trùng sẵn trong bao bì hay dung dịch rửa vết thương, kéo, bao tay cao su dùng một lần để xử lý chảy máu, dung dịch khử trùng sau khi chảy máu, nhiệt kế sạch và dụng cụ tránh tiếp xúc trực tiếp miệng khi hô hấp CPR.
_____	_____	_____	0100(4)	Trẻ sơ sinh phải được đặt nằm ngửa trên một mặt phẳng khi ngủ.
			0100(5)(a)	Người giữ trẻ không được nhận hay giữ lại chăm sóc, ngoại trừ với sự chấp thuận bằng văn bản của văn phòng y tế địa phương, đối với trẻ:
_____	_____	_____	0100(5)(a)(A)	Được chẩn đoán là có bệnh hay mang mầm bệnh hạn chế không được đi nhà trẻ theo định nghĩa trong quy tắc hành chính Ủy Ban Sức Khỏe Oregon; hay
_____	_____	_____	0100(5)(b)	Trẻ sau khi được nhận vào nhà trẻ, có dấu hiệu bị bệnh như đã nêu trong quy định này, phải được tách ra khỏi các trẻ em khác, thông báo và yêu cầu phụ huynh đem trẻ ra khỏi nhà trẻ càng sớm càng tốt.
_____	_____	_____	0100(6)	Nếu trẻ có triệu chứng cảm nhẹ mà không ảnh hưởng tới hoạt động bình thường của trẻ, trẻ có thể vẫn tiếp tục ở nhà trẻ và báo cho phụ huynh biết khi họ đến đón con.
_____	_____	_____	0100(7)	Phụ huynh phải được thông báo nếu con của họ tiếp xúc với đợt bùng phát của bệnh truyền nhiễm.
_____	_____	_____	0100(8)	Người giữ trẻ chỉ được cho trẻ uống thuốc có toa bác sĩ và không có toa bác sĩ nếu phụ huynh viết giấy ủy quyền cho người giữ trẻ, theo yêu cầu trong OAR 414-205-0130(3).
_____	_____	_____	0100(9)	Thuốc có toa bác sĩ và không có toa bác sĩ phải được gắn nhãn mác và lưu trữ đúng cách.
_____	_____	_____		▸ Thuốc không có toa bác sĩ hay thuốc đắp phải ghi tên trẻ.
_____	_____	_____		▸ Thuốc có toa bác sĩ phải để nguyên trong hộp gốc và ghi tên trẻ, tên của thuốc, liều lượng, chỉ dẫn uống thuốc, và tên bác sĩ.
_____	_____	_____		▸ Thuốc bắt buộc giữ lạnh phải được cất giữ riêng biệt, trong hủ đậy chặt, đánh dấu “thuốc” trong tủ lạnh.
_____	_____	_____	0100(10)	Kem chống nắng được coi là thuốc không có toa bác sĩ và có thể được sử dụng cho trẻ theo các điều kiện sau đây:
_____	_____	_____		▸ Người giữ trẻ phải có giấy phép của phụ huynh trước khi sử dụng kem chống nắng.
_____	_____	_____		▸ Người giữ trẻ phải thoa kem chống nắng mỗi hai giờ khi trẻ tiếp xúc với ánh nắng mặt trời.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____		▸ Người giữ trẻ phải sử dụng kem chống nắng SPF 15 hay cao hơn và nhãn phải có chữ "Phổ Rộng" (Broad Spectrum).
_____	_____	_____		▸ Người giữ trẻ không được sử dụng kem chống nắng dạng bình xịt lên trẻ.
_____	_____	_____		▸ Kem chống nắng không được sử dụng cho trẻ nhỏ hơn sáu tháng tuổi.
_____	_____	_____		▸ Trẻ trên sáu tuổi có thể tự thoa kem chống nắng cho mình dưới sự giám sát trực tiếp của người giữ trẻ hay nhân viên.
_____	_____	_____	0100(10)	Phụ huynh phải được thông báo hàng ngày về bất cứ loại thuốc nào dùng cho con của họ hay con họ có bất kỳ thương tích nào.
_____	_____	_____	0130(2)	Chấn thương của trẻ mà cần đến sự chăm sóc bởi một chuyên gia chăm sóc sức khỏe được cấp phép, chẳng hạn như bác sĩ, kỹ thuật viên y tế khẩn cấp (Emergency Medical Technician hay EMT) hay y tá, phải được báo cáo cho OCC trong vòng bảy ngày.
_____	_____	_____	0100(11)	Phụ huynh phải được thông báo hàng ngày về bất cứ loại thuốc nào dùng cho con của họ hay con họ có bất kỳ thương tích nào.
_____	_____	_____	0100(12)	Người giữ trẻ phải cung cấp hay đảm bảo sẵn có bữa ăn và đồ ăn nhẹ thích hợp theo từng lứa tuổi và nhu cầu của trẻ em được phục vụ.
_____	_____	_____		▸ Thức ăn chính và thức ăn nhẹ cần phải dựa trên nguyên tắc của Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em (United Stated Department of Agriculture hay USDA).
_____	_____	_____		▸ Thực phẩm phải được cất giữ và duy trì ở nhiệt độ thích hợp.
_____	_____	_____		▸ Thực phẩm phải được chuẩn bị và phục vụ theo tiêu chuẩn tối thiểu của việc chứng nhận xử lý thực phẩm.
_____	_____	_____		▸ Trẻ sơ sinh phải được ẵm hay ngồi khi cho bú. Cấm không kê bình sữa lên cho trẻ tự nằm bú.
_____	_____	_____		▸ Không cho trẻ nằm bú trong giường khi đi ngủ.
_____	_____	_____	0100(13)	Bất kỳ động vật nào ở nhà trẻ gia đình phải khỏe mạnh và thân thiện với trẻ.
_____	_____	_____		▸ Động vật hung dữ có khả năng gây nguy hiểm không được để chung với trẻ.
_____	_____	_____		▸ Chó và mèo phải được tiêm phòng theo đề nghị của bác sĩ thú y có giấy phép.
_____	_____	_____		▸ Chó và mèo không được có bọ chét, ve và sán.
_____	_____	_____	0100(14)	Hộp chứa phân động vật không được nằm trong khu vực trẻ dễ tiếp cận hay khu vực dùng để cất giữ hay chuẩn bị thức ăn.
_____	_____	_____	0100(15)	Người giữ trẻ phải có mặt khi trẻ tiếp xúc với động vật.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____	0100(16)	Động vật hiếm bao gồm nhưng không giới hạn: bò sát (ví dụ như thằn lằn, rùa, rắn), khỉ, chim mỏ quặp, gà con và chồn đều bị cấm trừ khi chúng bị nhốt và luôn luôn ở trong lồng hay chuồng mà trẻ không tiếp xúc trực tiếp được. Cho phép chương trình giáo dục bao gồm động vật cấm được điều hành bởi vườn thú, viện bảo tàng và chuyên gia quản lý động vật.
_____	_____	_____	0090(5)(a)	Giường, nệm hay giường cũi riêng với chăn mền riêng phù hợp theo từng mùa phải được cung cấp vào các giờ ngủ ngắn cho mỗi trẻ chập chững tập đi và trẻ mầm non trong nhà trẻ và cho mỗi trẻ tuổi đi học khi muốn nghỉ ngơi.
_____	_____	_____	0090(5)(b)	Trẻ sơ sinh phải có nôi, nôi di động hay cũi với nệm sạch sẽ, không thấm nước. Tất cả nôi phải tuân theo tiêu chuẩn hiện hành của Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (Consumer Product Safety Commission hay CPSC). Trong giường cũi trẻ sơ sinh không được để đồ đạc nào chung với trẻ (ví dụ như đồ chơi, gối hay thú nhồi bông).
_____	_____	_____	0090(5)(c)	Nếu trẻ sơ sinh sử dụng chăn, chăn không được trùm lên đầu của trẻ sơ sinh hay ngăn trẻ sơ sinh cử động.
				414-205-0110 An Toàn
_____	_____	_____	0110(1)	Trẻ phải được bảo vệ khỏi nguy hiểm cháy và an toàn. Người giữ trẻ phải có biện pháp bảo vệ như sau:
_____	_____	_____		▸ Tất cả ổ điện trong phòng có trẻ mẫu giáo hay trẻ nhỏ tuổi hơn phải đậy nắp khó lấy ra hay cài đặt thiết bị an toàn khi không sử dụng ổ điện đó.
_____	_____	_____		▸ Phải đặt rào ngăn chắc chắn để không cho trẻ em rơi vào vùng nguy hiểm, bao gồm nhưng không giới hạn: lò sưởi, máy sưởi điện, lò sưởi bằng củi đang sử dụng khi có mặt trẻ;
_____	_____	_____		▸ Một hàng rào an toàn phải được đặt ở đầu và/hay dưới tất cả cầu thang mà trẻ sơ sinh và trẻ chập chững tập đi có thể tiếp cận được.
_____	_____	_____		▸ Một máy dò khói hoạt động tốt cho mỗi tầng và trong bất kỳ khu vực ngủ trưa của trẻ;
_____	_____	_____		▸ Một bình chữa lửa hoạt động tốt với một số kỹ thuật ít nhất là loại 2-A:10-BC;
_____	_____	_____		▸ Vũ khí, súng BB, súng hơi và đạn phải được khóa lại, cất giữ và khóa đạn riêng biệt. Vũ khí, súng BB và súng hơi không được nạp đạn;
_____	_____	_____		▸ Các loại thuốc tẩy rửa, sơn, diêm quẹt, bật lửa, và bao ny lông nên cất trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá;
_____	_____	_____		▸ Các thứ có mối nguy hiểm khác, chẳng hạn như dược phẩm, thuốc, dao bén và chất độc hại phải được cất trong tủ khoá ngăn ngừa trẻ phá;
_____	_____	_____		▸ Nếu có bất kỳ trẻ mầm non hay trẻ nhỏ tuổi hơn đang được chăm sóc, phải giữ cây cỏ độc hại ngoài tầm tay trẻ; và
_____	_____	_____		▸ Tất cả các cánh cửa bằng kính nên được đánh dấu rõ ràng tại tầm mắt của các trẻ.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____	0110(2)	Tất cả các tầng được sử dụng cho trẻ phải có hai lối thoát hiểm ra bên ngoài sử dụng được, như được định nghĩa trong OAR 414-205-0010(32).
				NOTE: Review definition of "useable exit".
_____	_____	_____		▸ Nếu tầng hầm (từng nhà dưới đất) được sử dụng cho việc chăm sóc trẻ, việc yêu cầu hai lối thoát hiểm sử dụng được có thể được đáp ứng bởi một trong những điều sau đây: ▸ Cửa ra vào bằng kính kéo sang bên hông hay mở ra bên ngoài và cửa sổ đáp ứng định nghĩa lối ra sử dụng được; hay ▸ Cửa sổ theo định nghĩa lối ra sử dụng được và một cầu thang bên trong xuống mặt đất không bị cản trở và trực tiếp ra ngoài.
_____	_____	_____		▸ Nếu cửa sổ, được đáp ứng theo định nghĩa của lối ra, có thể sử dụng được: ▸ Cửa ra vào bằng kính kéo sang bên hông hay mở ra bên ngoài và cửa sổ đáp ứng định nghĩa lối ra sử dụng được; hay ▸ Cửa sổ theo định nghĩa lối ra sử dụng được và một cầu thang bên trong xuống mặt đất không bị cản trở và trực tiếp ra ngoài. ▸ Tuân thủ theo định nghĩa của lối thoát sử dụng được.
_____	_____	_____		▸ Nếu một cửa sổ được sử dụng như một lối thoát có dải ngăn bên ngoài, phải có một cơ chế để trẻ ra khỏi dải ngăn bên ngoài đó.
			0110(3)	Tầng hai:
_____	_____	_____		▸ Không cho trẻ ngủ trên tầng hai trở lên;
_____	_____	_____		▸ Không được giữ trẻ sơ sinh và trẻ chập chững tập đi trên tầng hai trở lên;
_____	_____	_____		▸ Không được giữ trẻ ngủ qua đêm trên tầng hai trở lên;
				▸ Có thể cho trẻ sử dụng phòng tắm trên tầng hai nếu phòng tắm chỉ ở trên tầng hai;
				▸ Có thể giữ trẻ mầm non và trẻ em tuổi đi học ở tầng hai hay trở lên, nếu: ▸ Có hai cầu thang xuống đất và tất cả trẻ em có khả năng thoát khỏi một cách an toàn; hay ▸ Nhân viên chỉ định lo về hỏa hoạn đã chấp thuận việc sử dụng tầng trên.
_____	_____	_____	0110(5)	Trong nhà trẻ phải có một máy điện thoại xài được.
_____	_____	_____		▸ Phải đưa phụ huynh số điện thoại để họ có thể liên hệ với người giữ trẻ nếu cần thiết.
_____	_____	_____		▸ Số điện thoại khẩn cấp khi hỏa hoạn, xe cứu thương, cảnh sát và kiểm soát chất độc và địa chỉ nhà trẻ phải để ở nơi có thể nhìn thấy được.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____	0110(6)	Nhà ở, đất, nguồn nước và đồ chơi, thiết bị và đồ nội thất được sử dụng bởi trẻ phải được duy trì trong tình trạng không gây nguy hiểm.
_____	_____	_____		▸ Đồ chơi, đồ nội thất và thiết bị hư hỏng phải được loại bỏ khỏi khu vực trẻ dễ tiếp cận.
_____	_____	_____		▸ Ngoại thất và nội thất của ngôi nhà phải được duy trì trong tình trạng tốt.
_____	_____	_____		▸ Bề mặt phủ sơn phải trong tình trạng tốt, cả bên trong và bên ngoài, để tránh không cho trẻ tiếp xúc với chì trong sơn.
_____	_____	_____		▸ Người giữ trẻ phải báo cho OCC biết bất kỳ hư hại nào trong nhà ảnh hưởng tới việc người giữ trẻ không có khả năng thực hiện các yêu cầu này trong vòng 48 giờ sau khi xảy ra hư hại.
_____	_____	_____	0110(7)	Nếu người giữ trẻ chở trẻ, người giữ trẻ phải có bằng lái xe có hiệu lực và chứng minh của bảo hiểm thích hợp. Nhà cung cấp chăm sóc trẻ phải phòng ngừa để bảo vệ trẻ tránh xe cộ lưu thông.
_____	_____	_____	0110(8)	Số lượng trẻ em được chở không được vượt quá số lượng dây thắt lưng hay hệ thống an toàn cho trẻ có trong xe.
_____	_____	_____	0110(9)	Ghế cho em bé ngồi chỉ được sử dụng khi chở trẻ. Trẻ đang ngủ trong ghế dành cho em bé khi đưa tới nhà trẻ vẫn nên ngồi trong ghế cho tới khi trẻ tỉnh dậy.
				414-205-0120 Vệ sinh
_____	_____	_____	0120(2)	Tất cả người chăm sóc trẻ phải rửa tay bằng xà bông và nước ấm: Trước khi làm đồ ăn; Trước khi cho trẻ ăn; Trước và sau khi ăn; Sau khi thay tã; Sau khi đi vệ sinh; Sau khi hỗ trợ ai đi vệ sinh; Sau khi hỉ mũi; Sau khi chơi bên ngoài; và Sau khi chạm vào vật nuôi hay cầm đồ chơi của vật nuôi.
_____	_____	_____	0120(3)	Không được thay Sát trùng tay bằng việc rửa tay với nước. Nếu có Sát trùng tay trong nhà trẻ, phải được giữ ngoài tầm với của trẻ và không sử dụng cho trẻ.
_____	_____	_____	0120(4)	Tất cả đồ chơi, thiết bị và đồ nội thất được sử dụng bởi trẻ phải được lau sạch, rửa sạch và khử trùng thường xuyên và bất cứ khi nào bẩn.
_____	_____	_____	0120(5)	Đồ để lót khi thay tã phải:
_____	_____	_____		▸ Không thấm nước và khử trùng một cách dễ dàng;
_____	_____	_____		▸ Bỏ thùng rác sau mỗi lần sử dụng; hay
_____	_____	_____		▸ Giặt sạch sau mỗi lần sử dụng.
_____	_____	_____	0120(6)	Nơi thay tã phải ở vị trí mà có thể rửa tay ngay lập tức sau khi thay tã mà không chạm tay vào bề mặt khác hay trẻ.
_____	_____	_____	0120(7)	Tòa nhà và sân vườn phải được duy trì một cách sạch sẽ và vệ sinh.
_____	_____	_____	0120(8)	Tất cả rác thải, chất thải rắn, đồ bỏ đi phải được bỏ rác thường xuyên một cách an toàn và vệ sinh.

Tuân theo	Không tuân theo	Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	_____	0120(9)	Nước ở nhà trẻ phải an toàn để uống. ▸ Đối với nước giếng: □ Người giữ trẻ phải có một văn bản xác nhận nước đã được thử nghiệm và là an toàn để uống; hoặc □ Bằng chữ ký này, _____ xác nhận nước giếng đã được thử nghiệm và là an toàn để uống; hoặc □ Chỉ sử dụng nước đóng chai.
_____	_____	_____	0120(10)	Sử dụng các bể bơi bơm hơi và di động nhỏ để ngâm hay chơi nước đều bị cấm.

Duyệt xét hồ sơ của người giữ trẻ:

Tuân theo	Không tuân theo	Số Điều Luật	Thủ tục cần thiết
_____	_____	0085(1)	Người giữ trẻ phải có văn bản quy định hướng dẫn và kỷ luật cho trẻ được chăm sóc. Quy định phải đơn giản và dễ hiểu đối với trẻ, phụ huynh và người giữ trẻ thay thế.
_____	_____	0110(4)	Người giữ trẻ phải có bản kế hoạch viết sẵn cho việc di tản và đưa trẻ đến một nơi an toàn trong trường hợp khẩn cấp. Bản kế hoạch phải để trong nhà, trẻ và người giữ trẻ phải làm quen, và thực hiện ít nhất mỗi hai tháng.
		0130(1)(a)(A)-(I)	Thông tin từng đứa trẻ cung cấp bởi phụ huynh tại thời điểm nhập học: (A) Tên và ngày sinh của trẻ; (B) Bất kỳ vấn đề sức khoẻ kinh niên nào, bao gồm dị ứng; (C) Ngày trẻ được nhận vào nhà trẻ; (D) Tên, công việc, số điện thoại nhà, địa chỉ và giờ làm việc của phụ huynh hay người giám hộ hợp pháp; (E) Tên và số điện thoại của người để liên hệ trong trường hợp khẩn cấp; (F) Số điện thoại và tên của những người có sự ủy quyền của phụ huynh để đón trẻ; (G) Tên trường mà trẻ theo học; và (H) Tên, địa chỉ và số điện thoại của bác sĩ và nha sĩ của trẻ. (I) Lịch sử sức khỏe của bất kỳ bệnh nào có thể ảnh hưởng đến việc trẻ đi nhà trẻ.
_____	_____	0130(1)(b)	Hồ sơ đi nhà trẻ mỗi ngày, bao gồm ngày mỗi đứa trẻ ở nhà trẻ và giờ đến và đi cho mỗi ngày. Phải ghi lại thời gian trẻ đến và đi;
_____	_____	0130(1)(c)&(d)	Cho uống thuốc, bao gồm tên của trẻ, ngày và giờ, liều lượng và số lượng thuốc; và Chấn thương của trẻ.
_____	_____	0140(1)	Giữ Trẻ Ban Đêm: Có bản kế hoạch chăm sóc được thoả thuận giữa phụ huynh và người giữ trẻ;

Duyệt lại với người phục vụ:

Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	
_____	0035(3)	Những người quan tâm đến việc nộp đơn phải đáp ứng được các yêu cầu đào tạo nêu ra trong OAR 414-205-0055.
_____	0010(20)	"Người Giữ Trẻ (Provider)" có nghĩa là người cư ngụ trong nhà trẻ có đăng ký chịu trách nhiệm chăm sóc trẻ; là người chăm sóc chính của trẻ; và người có tên trên giấy chứng nhận đăng ký.
_____	0055(4)	Trong khi giấy phép chăm sóc trẻ em gia đình có đăng ký đang có hiệu lực, người giữ trẻ phải duy trì giấy chứng nhận hiện hành về đào tạo cấp cứu, CPR trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ và xử lý thực phẩm.

Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	
_____	0035(9)	Người giữ trẻ không thể có công việc khác, kể cả trong hoặc ngoài nhà, trong giờ trẻ em đang được chăm sóc.
_____	0065(1)	Người giữ trẻ gia đình có thể chăm sóc cho tối đa 10 trẻ em dưới 13 tuổi, hay dưới tuổi 18 nếu trẻ có nhu cầu đặc biệt, tại một thời điểm bất kỳ. Điều này bao gồm con của người giữ trẻ, trẻ được nhận nuôi, và những đứa trẻ khác mà người giữ trẻ chịu trách nhiệm.
_____	0065(2)(a)	Tối đa 6 trẻ em tuổi mầm non hay nhỏ tuổi hơn, bao gồm cả con của người giữ trẻ, mà trong đó chỉ được 2 trẻ dưới 24 tháng tuổi.
_____	0010(27)	Trẻ Em Tuổi Đi Học (School-Age Child)" có nghĩa là trẻ đủ điều kiện đi học mẫu giáo hay học cao hơn tại trường công. Điều này không bao gồm những tháng trước khi bắt đầu năm học mẫu giáo.
_____	0065(5)	Nhà trẻ gia đình không được chăm sóc trẻ nhỏ hơn 6 tuần tuổi. Điều này không bao gồm con của người giữ trẻ.
_____	0040(3)	Người nộp đơn và những người sống trong nhà 18 tuổi hay lớn hơn phải ghi danh vào CBR của OCC trước khi được cấp Giấy phép gia đình đăng ký. Những người sống trong nhà dưới 18 tuổi phải ghi danh vào CBR trước ngày sinh nhật 18 của họ.
_____	0040(4)	Người giữ trẻ phải xác nhận với OCC rằng cá nhân đã đăng ký CBR trước khi cá nhân đó vào trong nhà trẻ, ở trong nhà trẻ tạm thời, đến thăm nhà trẻ thường xuyên (bao gồm ghé qua đêm) hay thay thế cho hay phụ người giữ trẻ. Điều này không áp dụng cho phụ huynh của trẻ trừ khi họ đang sống trong nhà trẻ hay thay thế hay phụ người giữ trẻ. Người giữ trẻ phải giữ một bản sao thư xác nhận của OCC cho tất cả người thành niên ghi danh với CBR có thể tiếp xúc với trẻ em được chăm sóc.
_____	0040(7)	Người giữ trẻ, người thay thế và các thành niên khác được yêu cầu ghi danh vào CBR phải duy trì việc đăng ký hiện tại với CBR mọi lúc trong khi giấy phép chăm sóc trẻ đang có hiệu lực.
_____	0040(8)(a)	Làm quen với các yêu cầu đăng ký và đồng ý tuân thủ chúng;
_____	0035(16)(17)	Người giữ trẻ phải thông báo cho phụ huynh khi có người giữ trẻ thay thế và tên của người chăm sóc. Trong trường hợp khẩn cấp, phải cố gắng thông báo cho phụ huynh biết có người thay thế chăm sóc cho trẻ. Người giữ trẻ phải thông báo cho phụ huynh nếu trẻ ra khỏi nhà trẻ bất kỳ lúc nào trong ngày để đi tham quan, ngoại khóa hay bất kỳ hoạt động nào khác bên ngoài khuôn viên và tên người chăm sóc trẻ.
_____	0075(1)(a)-(e)	Người giữ trẻ hay người thay thế chịu trách nhiệm về trẻ mà họ chăm sóc. Người giữ trẻ hay người thay thế lúc nào cũng phải: ► Trong tầm nhìn thấy hay nghe thấy của tất cả các trẻ em; ► Biết được mỗi đứa trẻ đang làm gì; ► Ở trong tầm trẻ để đáp ứng khi cần thiết; ► Có mặt khi có trẻ dưới tuổi 36 tháng tuổi chơi bên ngoài; và ► Có mặt khi trẻ tuổi mẫu giáo hay trẻ nhỏ tuổi hơn đang chơi bên ngoài, trừ khi khu vực bên ngoài sân chơi có rào chắn hoàn toàn và không có mối nguy hiểm nào.
_____	0090(6)	Trẻ được chăm sóc không được xem màn hình nhiều hơn hai giờ mỗi ngày. Tất cả việc xem phim phải phù hợp với sự phát triển và độ tuổi.
_____	0085(6)	Người giữ trẻ không được sử dụng bất kỳ hình phạt cấm.

Chỉ thảo luận	Số Điều Luật	
_____	0035(15)	Bất kỳ người giữ trẻ nào có lý do để tin rằng bất cứ đứa trẻ nào bị lạm dụng (chấn thương thể chất, chấn thương tinh thần, bỏ bê dẫn đến gây tổn hại về thể chất, lạm dụng tình dục và/hay bóc lột hay có nguy cơ bị nguy hiểm) phải báo cáo thông tin đến Bộ Dịch Vụ Con Người Phúc Lợi Trẻ Em (Department of Human Services hay DHS) hay báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật. Theo luật, yêu cầu này áp dụng 24 giờ mỗi ngày.
_____	0035(2)	Người giữ trẻ không thể có thẻ cần sa dùng trong y tế, trồng cần sa, hay là nhà phân phối cần sa.
_____	0100(1)	Tất cả người chăm sóc phải phòng ngừa thích hợp để ngăn chặn hội chứng rung lắc trẻ em và chấn thương đầu do bạo hành.

Tin tức cung cấp cho:

_____ OCC thủ tục kháng cáo _____ OCC thủ tục khiếu nại

_____ Thứ khác (định rõ):_____

Kiểm duyệt tại-nhà để quyết định #1

Ngày: _____ ☐ ĐỦ TIÊU CHUẨN ☐ KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN ☐ ĐỦ TIÊU CHUẨN TRÊN NGÀY XEM XÉT NHƯNG CÒN ĐIỀU KHÁC CHƯA TUÂN THEO

_____ _____ _____ _____

Chữ ký - người điền đơn Ngày Chữ ký - Đại diện OCC Ngày

Kiểm duyệt tại-nhà để quyết định #2

Ngày: _____ ☐ ĐỦ TIÊU CHUẨN ☐ KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN ☐ ĐỦ TIÊU CHUẨN TRÊN NGÀY XEM XÉT NHƯNG CÒN ĐIỀU KHÁC CHƯA TUÂN THEO

_____ _____ _____ _____

Chữ ký - người điền đơn Ngày Chữ ký - Đại diện OCC Ngày

Chú thích

GHI CHÚ: Nếu bạn không hội đủ tiêu chuẩn cho việc kiểm duyệt lần đầu về sức khoẻ và an toàn, bạn có trách nhiệm phải liên lạc với người kiểm duyệt sức khoẻ và an toàn khi các việc chưa làm đúng đã được sửa đổi. Cuộc kiểm duyệt sức khoẻ và an toàn lần thứ hai phải được hoàn tất trong vòng 30 ngày của ngày kiểm duyệt đầu tiên hay đơn xin của bạn sẽ bị từ chối

Chú thích:

GHI CHÚ: Nếu bạn không hội đủ tiêu chuẩn cho việc kiểm duyệt lần đầu về sức khoẻ và an toàn, bạn có trách nhiệm phải liên lạc với người kiểm duyệt sức khoẻ và an toàn khi các việc chưa làm đúng đã được sửa đổi. Cuộc kiểm duyệt sức khoẻ và an toàn lần thứ hai phải được hoàn tất trong vòng 30 ngày của ngày kiểm duyệt đầu tiên hay đơn xin của bạn sẽ bị từ chối